

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2017 về việc “*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn U, xã H, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HTB.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HTB là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh T với Huỳnh Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị Thanh T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Huỳnh Gia H, sinh ngày 14/12/2012. Anh Huỳnh Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Huy trưởng thành và có khả năng lao động hoặc tài sản để tự nuôi sống bản thân.

Anh Huỳnh Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh T thoả thuận chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ 300.000đồng tạm ứng án phí

theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014498 ngày 31/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB nên không phải nộp nữa.

Anh Huỳnh Văn L không chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành, mức lãi suất như sau:

- Theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm, trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật.

- Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTB;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Chín